

Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 142/2026/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thanh T, sinh năm 2004;

Trú tại: Xóm T, xã D, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Văn Q, sinh năm 2005;

Trú tại: Xóm T, xã D, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thanh T và anh Lê Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Dương Thanh T và anh Lê Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Dương Thanh T và anh Lê Văn Q không có con chung nên không có yêu Toà án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Dương Thanh T và anh Lê Văn Q không có tài sản chung và nợ chung nên không có yêu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả chị T 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Thái Nguyên theo biên lai số 0001640 và biên lai số 0001642 ngày 20 tháng 4 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh TN;
- VKSND khu vực 5 - Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng THADS KV5 - TN;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà Liên bang Đức (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huyền